

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3018/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về công bố thủ tục hành chính về hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất do thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp trong lĩnh vực tài chính ngân hàng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 06 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 89/2014/TT-BTC ngày 07/7/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất do thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này ba thủ tục hành chính mới về hỗ trợ lãi suất và cấp bù chênh lệch lãi suất do thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp trong lĩnh vực tài chính ngân hàng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư Pháp);
- Như Điều 3;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TCNH (12).



Phụ lục số: 01

BỘ TÀI CHÍNH

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ
NƯỚC CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3018/QĐ-BTC
ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

TT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Ngành, lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục lập kế hoạch hỗ trợ lãi suất và cấp bù chênh lệch lãi suất	Tài chính ngân hàng	Bộ Tài chính
2	Thủ tục tạm cấp hỗ trợ lãi suất vay vốn và tạm cấp bù chênh lệch lãi suất hàng quý	Tài chính ngân hàng	Bộ Tài chính
3	Thủ tục quyết toán hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất	Tài chính ngân hàng	Bộ Tài chính

THÔNG TIN CHI TIẾT KÈM THEO TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CÔNG BỐ

1. Thủ tục lập kế hoạch hỗ trợ lãi suất và cấp bù chênh lệch lãi suất:

- Trình tự thực hiện:

+ Đối với các ngân hàng thương mại:

Hàng năm, chậm nhất vào ngày 31/7, các ngân hàng thương mại căn cứ dự kiến dư nợ cho vay để mua máy móc, thiết bị, đầu tư dây chuyền máy, thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp của năm sau để xây dựng kế hoạch hỗ trợ lãi suất và cấp bù chênh lệch lãi suất cho năm kế hoạch (có chia ra từng quý) gửi Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Đối với cơ quan quản lý Nhà nước:

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính bố trí dự toán chi cấp bù chênh lệch lãi suất của ngân sách trung ương để cấp bù cho các ngân hàng thương mại cho vay thực hiện chính sách hỗ trợ giảm tổn thất trong nông nghiệp

- **Cách thức thực hiện:** Nộp báo cáo trực tiếp hoặc qua đường bưu điện

- **Thành phần hồ sơ:** Báo cáo lập kế hoạch hỗ trợ lãi suất và cấp bù chênh lệch lãi suất của thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp (có chia ra từng quý).

- **Số lượng hồ sơ:** 02 bộ (01 bộ gửi Bộ Tài chính và 01 bộ gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

- **Thời hạn giải quyết:** Văn bản không quy định

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các ngân hàng thương mại.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tài chính

+ Cơ quan phối hợp (nếu có):

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Bố trí dự toán chi cấp bù chênh lệch lãi suất của ngân sách trung ương.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):** Không có.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Báo cáo kế hoạch phải được chia ra từng quý và các điều kiện quy định tại Điều 3 Thông tư số 89/2014/TT-BTC.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp;

+ Thông tư số 89/2014/TT-BTC ngày 07/7/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất do thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp.

2. Thủ tục tạm cấp hỗ trợ lãi suất vay vốn và tạm cấp bù chênh lệch lãi suất hàng quý:

- Trình tự thực hiện:

+ Đối với các ngân hàng thương mại:

Ngân hàng thương mại gửi báo cáo quý của việc thực hiện hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất của ngân hàng cho Bộ Tài chính.

+ Đối với cơ quan quản lý Nhà nước (Bộ Tài chính):

Trên cơ sở bản báo cáo thực hiện quý của các ngân hàng thương mại, tối đa sau 30 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của các ngân hàng thương mại, Bộ Tài chính sẽ thực hiện tạm cấp bằng 80% số tiền hỗ trợ lãi suất của ngân hàng thực hiện quý trước nhưng số tiền tạm cấp lũy kế tính từ đầu năm không vượt quá dự toán được giao đầu năm. Trường hợp không thực hiện tạm cấp, Bộ Tài chính có văn bản trả lời nguyên nhân và hướng dẫn các ngân hàng thương mại cách thức xử lý trong thời hạn 20 ngày làm việc.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp báo cáo trực tiếp hoặc qua đường bưu điện

- Thành phần hồ sơ:

+ Báo cáo quý thực hiện hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất của việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp.

+ Văn bản đề nghị của các ngân hàng thương mại.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ gửi Bộ Tài chính.

- **Thời hạn giải quyết:** Tối đa sau 30 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo thực hiện quý của các ngân hàng thương mại, Bộ Tài chính sẽ thực hiện tạm cấp tiền hỗ trợ lãi suất của ngân hàng. Trường hợp không thực hiện tạm cấp, Bộ Tài chính phải có văn bản trả lời ngân hàng trong thời hạn 20 ngày làm việc.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các ngân hàng thương mại.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tài chính.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tài chính.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có):

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Ngân hàng thương mại được tạm cấp 80% số tiền đã hỗ trợ lãi suất cho khách hàng hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không được tạm cấp.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):** Không có.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):** Báo cáo quý của các ngân hàng thương mại đã thực hiện cho vay và các điều kiện quy định tại Điều 3 Thông tư số 89/2014/TT-BTC.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp;

+ Thông tư số 89/2014/TT-BTC ngày 07/7/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất do thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp.

3. Thủ tục quyết toán hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất:

- **Trình tự thực hiện:**

- Đối với ngân hàng thương mại:

Bước 1: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, các ngân hàng thương mại phải gửi hồ sơ đề nghị quyết toán hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất cho Bộ Tài chính.

- Đối với cơ quan quản lý Nhà nước (Bộ Tài chính):

Bước 2: Bộ Tài chính tiến hành thẩm tra số liệu quyết toán hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất sau khi nhận đầy đủ hồ sơ đề nghị của ngân hàng thương mại. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản cho ngân hàng trong thời hạn 10 ngày.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ quyết toán trực tiếp hoặc qua đường bưu điện

- **Thành phần hồ sơ:**

(1) Hồ sơ đề nghị quyết toán đối với khoản vay được hỗ trợ lãi suất vay vốn gồm có:

+ 01 Báo cáo tổng hợp toàn hệ thống về quyết toán hỗ trợ lãi suất vay vốn đã được kiểm toán bởi Kiểm toán độc lập hoặc Kiểm toán nhà nước.

+ 01 Báo cáo theo từng tỉnh về quyết toán hỗ trợ lãi suất vay vốn.

(2) Hồ sơ đề nghị quyết toán đối với khoản vay được cấp bù chênh lệch lãi suất gồm có:

+ 01 Báo cáo tổng hợp toàn hệ thống về quyết toán chênh lệch lãi suất cấp bù theo lãi suất tín dụng đầu tư phát triển đã được kiểm toán bởi Kiểm toán độc lập hoặc Kiểm toán nhà nước.

+ 01 Báo cáo theo từng tỉnh về quyết toán chênh lệch lãi suất cấp bù theo lãi suất tín dụng đầu tư phát triển.

(3) Hồ sơ chi tiết theo từng khoản vay được tổng hợp theo từng chi nhánh được lựa chọn để thẩm tra quyết toán gồm có:

+ Hợp đồng tín dụng, khế ước hoặc các giấy tờ tương đương để xác định đối tượng khách hàng vay vốn, tình hình thực hiện cho vay, dư nợ, thu nợ.

+ Bảng kê tích số để xác định số tiền hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất.

+ Giấy xác nhận của khách hàng trực tiếp vay vốn về việc đã được hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất theo năm trong đó có liệt kê từng lần được hỗ trợ dưới mọi hình thức.

+ Văn bản thông báo lãi suất cho vay thấp nhất để làm căn cứ phê duyệt quyết toán số hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ

+ 01 bộ hồ sơ theo mục (1) và (2) gửi Bộ Tài chính đề nghị quyết toán

+ 01 bộ hồ sơ theo mục (3) cung cấp khi thẩm tra

- **Thời hạn giải quyết:** Việc thẩm tra số liệu quyết toán hỗ trợ lãi suất hoặc cấp bù chênh lệch lãi suất được thực hiện trong thời gian 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ quyết toán hỗ trợ lãi suất vay vốn hoặc cấp bù chênh lệch lãi suất của các ngân hàng thương mại.

+ Trường hợp có chênh lệch giữa số thẩm tra quyết toán và số tạm cấp hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất thì tiến hành xử lý chênh lệch trong thời gian 45 ngày kể từ ngày của Biên bản thẩm tra quyết toán.

+ Trường hợp phải kéo dài thời gian xử lý chênh lệch giữa số liệu quyết toán và số thẩm tra quyết toán hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất và các trường hợp đặc biệt khác sẽ do Bộ trưởng Bộ Tài chính xem xét, quyết định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các ngân hàng thương mại.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tài chính.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có):

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tài chính

+ Cơ quan phối hợp (nếu có):

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết toán hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất các ngân hàng thương mại.

- **Phí, lệ phí (nếu có):** Không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (nếu có):** Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3 và Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 89/2014/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

Báo cáo phải được kiểm toán bởi Kiểm toán độc lập hoặc Kiểm toán Nhà nước và các điều kiện quy định tại Điều 3 Thông tư số 89/2014/TT-BTC.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp;

+ Thông tư số 89/2014/TT-BTC ngày 07/7/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn hỗ trợ lãi suất vay vốn và cấp bù chênh lệch lãi suất do thực hiện chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp (Đính kèm Phụ lục 1, 2, 3, 4).

PHỤ LỤC 2

TÊN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

BÁO CÁO THEO TỈNH VỀ HỖ TRỢ LÃI SUẤT VAY VỐN

(Quý/ Năm)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 89 /2014/TT-BTC ngày 07 /7/ 2014 của Bộ Tài chính)

Đơn vị:

Tên	Dư nợ đầu kỳ	Cho vay trong kỳ	Thu nợ trong kỳ	Dư nợ cuối kỳ	Số tiền đã hỗ trợ lãi suất		Số tiền đã thu hồi hỗ trợ lãi suất	
					Phát sinh trong kỳ	Lũy kế đến cuối kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Lũy kế đến cuối kỳ báo cáo
1. Huyện...								
2. Huyện...								
Tổng số								

* Ghi chú:

- Số tiền lũy kế được tính từ thời điểm bắt đầu triển khai chương trình cho vay.

Người lập biểu

Kiểm soát

Ngày...tháng...năm

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 3

TÊN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

BÁO CÁO TOÀN HỆ THỐNG VỀ CHÊNH LỆCH LÃI SUẤT CẤP BÙ THEO LÃI SUẤT TÍN DỤNG ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

(Quý/ Năm)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 89 /2014/TT-BTC ngày 07 / 7 / 2014 của Bộ Tài chính)

Đơn vị:

Tên	Dư nợ đầu kỳ	Cho vay trong kỳ	Thu nợ trong kỳ	Dư nợ cuối kỳ	Số tiền đã cấp bù lãi suất		Số tiền cấp bù lãi suất đã thu hồi	
					Phát sinh trong kỳ	Lũy kế đến cuối kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Lũy kế đến cuối kỳ báo cáo
1. Chi nhánh...								
2. Chi nhánh...								
Tổng số								

** Ghi chú:*

- Số tiền lũy kế được tính từ thời điểm bắt đầu triển khai chương trình cho vay.

Người lập biểu

Kiểm soát

Ngày...tháng...năm

Tổng giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 4

TÊN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

BÁO CÁO THEO TỈNH VỀ CHÊNH LỆCH LÃI SUẤT CẤP BÙ THEO LÃI SUẤT TÍN DỤNG ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

(Quý/ Năm)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 89 /2014/TT-BTC ngày 07 /7 / 2014 của Bộ Tài chính)

Đơn vị:

Tên	Dư nợ đầu kỳ	Cho vay trong kỳ	Thu nợ trong kỳ	Dư nợ cuối kỳ	Số tiền đã cấp bù lãi suất		Số tiền cấp bù lãi suất đã thu hồi	
					Phát sinh trong kỳ	Lũy kế đến cuối kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Lũy kế đến cuối kỳ báo cáo
1. Huyện...								
2. Huyện...								
Tổng số								

* Ghi chú:

- Số tiền lũy kế được tính từ thời điểm bắt đầu triển khai chương trình cho vay.

Người lập biểu

Kiểm soát

Ngày...tháng...năm

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)